

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán  
kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước đối với  
các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước;*

*Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;*

*Căn cứ Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí;*

*Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 27/10/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XIII, kỳ họp Chuyên đề lần thứ I quy định mức*

*chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước; mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên và mức chi, mức hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;*

*Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4100/TTr-STC ngày 31 tháng 10 năm 2017, Báo cáo số 316/BC-STP ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Sở Tư pháp.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

### **1. Đối tượng áp dụng**

- a) Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã;
- c) Sở Nội vụ (cơ quan thường trực cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh);
- d) Các cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện các đề án quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.

### **2. Phạm vi áp dụng**

Quy định này quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác cải cách hành chính của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên.

### **3. Nguồn kinh phí**

a) Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn huy động hợp pháp khác.

b) Kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán của các cơ quan nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

### **4. Nội dung chi**

a) Chi đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực cải cách hành chính tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ;

b) Chi xây dựng đề cương chương trình; chi tổ chức các cuộc họp góp ý, thẩm định kế hoạch hàng năm, 5 năm, đề cương, chuyên đề cải cách hành chính.

c) Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác cải cách hành chính.

d) Chi nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính của các ngành và địa phương; xây dựng các chuyên đề của các đề án, dự án về cải cách hành chính.

đ) Chi tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ công chức làm công tác cải cách hành chính; chi tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức và cung cấp thông tin cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên phụ trách các chuyên trang, chuyên mục cải cách hành chính tại các cơ quan báo, đài thuộc tỉnh Thái Nguyên.

e) Chi tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, tổng hợp số liệu và xử lý dữ liệu thống kê về cải cách hành chính; điều tra, khảo sát sự hài lòng của các cá nhân, tổ chức về cải cách hành chính.

g) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo khoa học, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành chính.

h) Chi thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính:

- Chi xây dựng tin, bài, ấn phẩm, sản phẩm truyền thông về cải cách hành chính; chi thiết kế băng rôn, pano, khẩu hiệu để tuyên truyền về cải cách hành chính;

- Chi xây dựng, duy trì thường xuyên các chuyên mục về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; chi xây dựng, nâng cấp, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu cải cách hành chính, website cải cách hành chính;

- Chi tổ chức các cuộc thi về cải cách hành chính.

i) Chi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện cải cách hành chính, các đoàn đi công tác triển khai các công việc liên quan đến cải cách hành chính; chi cho đoàn công tác khảo sát, học tập kinh nghiệm về cải cách hành chính ở trong nước và nước ngoài.

k) Chi thuê chuyên gia tư vấn về cải cách hành chính.

l) Chi mua các ấn phẩm, sách báo, tạp chí phục vụ công tác nghiên cứu về cải cách hành chính.

m) Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích trong hoạt động cải cách hành chính.

n) Chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở địa phương (một cửa, một cửa liên thông).

o) Một số khoản chi khác phục vụ công tác cải cách hành chính: Chi làm thêm giờ, chi dịch tài liệu, chi mua văn phòng phẩm, vật tư, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

5. Mức chi: Quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

6. Việc lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

#### a) Lập dự toán

Hàng năm, căn cứ dự án, kế hoạch, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước theo kế hoạch 5 năm, hàng năm của tỉnh Thái Nguyên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành; các cơ quan cấp tỉnh, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã triển khai và lập dự toán ngân sách thực hiện.

Đối với nhiệm vụ cải cách hành chính thường xuyên của cơ quan cấp tỉnh, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ, cán bộ công chức; kiểm tra đánh giá việc thực hiện công tác cải cách hành chính; tuyên truyền về cải cách hành chính đối với các cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý...) được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.

#### b) Sử dụng và quyết toán kinh phí

- Căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phân bổ và giao dự toán kinh phí cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện công tác cải cách hành chính sau khi có ý kiến thẩm tra của cơ quan tài chính cùng cấp.

- Kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ tài chính hiện hành và theo các quy định tại Quyết định này.

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính chỉ cho nội dung nào thì hạch toán vào mục chi tương ứng của mục lục ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

- Quyết toán kinh phí cải cách hành chính được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định.

## 7. Các nội dung khác

a) Căn cứ các nội dung chi và mức chi quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều này; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ, quyết định thực hiện chi tiêu cho các nội dung công việc với mức chi phù hợp (có thể thấp hơn định mức chi quy định).

b) Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2017.

Mức chi bảo đảm cho công tác cải cách hành chính nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên quy định tại Quyết định này được thực hiện từ ngày 07/11/2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *pl*

### **Nơi nhận:**

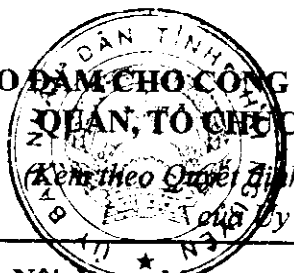
- Bộ Tài chính;
  - Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Ủy ban MTTQ tỉnh;
  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
  - Như Điều 3;
  - Sở Tư pháp;
  - Trung tâm Thông tin tỉnh;
  - Lưu: VT, KT, TH.
- (Dunglq/QPPL.02.11/80b) *#*



**Vũ Hồng Bắc**

## Phụ lục

### MỨC CHI BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN



Kèm theo Quyết định số: 15 /2017/QĐ-UBND ngày 15 /11/2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Nội dung chi	Mức chi, các văn bản dẫn chiếu để làm cơ sở thực hiện
1	Chi xây dựng đề cương chương trình, các cuộc họp góp ý, tổ chức thẩm định kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề:	
a	Xây dựng đề cương chương trình	
-	Xây dựng đề cương chi tiết chương trình	Áp dụng mức chi theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 4, Chương II Quy định kèm theo Quyết định 29/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định về mức chi, lập dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
-	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương của chương trình	
b	Chi các cuộc họp góp ý, tổ chức thẩm định kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề:	
-	Chủ trì cuộc họp	150.000 đồng/người/buổi
-	Đại biểu được mời tham dự	100.000 đồng/người/buổi
-	Bài tham luận	300.000 đồng/bài viết
-	Bài nhận xét góp ý chỉnh sửa	200.000 đồng/bài viết
2	Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân và Ủy ban dân dân phục vụ công tác cải cách hành chính:	
-	Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Áp dụng mức chi quy định tại Quyết định số: 19/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên Ban hành Quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
3	Chi nghiên cứu các đề tài khoa học phục vụ công tác cải cách hành chính; nghiên cứu, xây dựng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã; chi xây dựng các chuyên đề của các đề án, dự án về cải cách hành chính; chi các hội thảo khoa học, diễn đàn khoa học về cải cách hành chính	Áp dụng theo mức chi quy định tại Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán, quyết toán và hỗ trợ kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Riêng nghiên cứu đề tài khoa học phục vụ công tác cải cách hành chính phải thực hiện theo đúng quy định quản lý đề tài khoa học tại địa phương.

STT	Nội dung chi	Mức chi, các văn bản dẫn chiếu để làm cơ sở thực hiện
4	Chi tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ công chức làm công tác cải cách hành chính; chi tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức và cung cấp thông tin cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên phụ trách các chuyên trang, chuyên mục cải cách hành chính tại các cơ quan báo, đài thuộc tỉnh Thái Nguyên	Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức
5	Chi tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát, thu thập thông tin và xử lý dữ liệu thống kê về cải cách hành chính; điều tra, khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi theo quy định tại Khoản 2, Phần I của phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số: 20/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
6	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi quy định ở Phần II, Phụ lục kèm theo Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 05/11/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên
7	Chi thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính	
a	Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi theo quy định tại Khoản 6, Điều 4, Chương II Quy định kèm theo Quyết định 29/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định về mức chi, lập dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
b	Chi xây dựng tin, bài, ấn phẩm, sản phẩm truyền thông về cải cách hành chính	Đối với chế độ nhuận bút áp dụng mức chi quy định tại Quyết định số 47/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
c	Chi xây dựng, duy trì thường xuyên các chuyên mục về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; chi xây dựng, nâng cấp, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu cải cách hành chính, website cải cách hành chính; chi thiết kế băng rôn, pano, khẩu hiệu để tuyên truyền về cải cách hành chính	Đối với chi tạo lập thông tin điện tử áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước
		Đối với các khoản chi khác căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp

STT	Nội dung chi	Mức chi, các văn bản dẫn chiếu để làm cơ sở thực hiện
8	Chi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện cải cách hành chính, các đoàn đi công tác triển khai các công việc liên quan đến cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; chi cho đoàn công tác khảo sát, học tập kinh nghiệm về cải cách hành chính ở trong nước và nước ngoài	
a	Các đoàn đi trong nước	Áp dụng mức chi quy định tại phần I, phụ lục kèm theo Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 05/11/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
b	Các đoàn đi nước ngoài	Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí
9	Chi thuê chuyên gia tư vấn về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi theo quy định tại Mục V, Khoản 2, Phần II quy định kèm theo Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
10	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở địa phương (một cửa, một cửa liên thông)	Áp dụng mức chi quy định tại Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh về việc quy định hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên
		Cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp làm việc ngày thứ bảy (trong trường hợp cần thiết) để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 14/2010/QĐ-TTg ngày 12/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ thì được hưởng lương làm thêm giờ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức
11	Chi mua các ấn phẩm, sách báo, tạp chí phục vụ công tác nghiên cứu về cải cách hành chính	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp
12	Chi dịch tài liệu	Áp dụng mức chi quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 2, Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước



STT	Nội dung chi	Mức chi, các văn bản dẫn chiếu để làm cơ sở thực hiện
13	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động cải cách hành chính	Áp dụng mức chi theo quy định tại Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh quy định và hướng dẫn một số nội dung về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên
14	Một số khoản chi khác phục vụ công tác cải cách hành chính	
a	Chi làm thêm giờ	Chế độ thanh toán làm thêm giờ áp dụng quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức
b	Chi mua văn phòng phẩm, vật tư, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp
c	Một số khoản chi khác	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp